



Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đánh giá không đạt để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;
- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.
- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;
- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có);
- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyên gia công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;
- Tiến độ cung cấp hàng hóa;
- Yếu tố thân thiện môi trường;
- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao

tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/ND-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/ND-CP (nếu có);

- Các yếu tố cần thiết khác.

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Tiêu chí đánh giá về mặt kỹ thuật chi tiết trong bảng sau:

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng		Tài liệu chứng minh
		Đạt	Không đạt	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	Phạm vi cung cấp	Đối với mỗi phần tham dự: Cung cấp đúng chủng loại và đầy đủ số lượng hàng hóa theo Biểu phạm vi cung cấp (Mẫu số 01A/B, Chương IV, E-HSMT).	Không đáp ứng một trong các yêu cầu cột (3)	Bảng phạm vi cung cấp theo mẫu E-HSMT

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng		Tài liệu chứng minh
		Đạt	Không đạt	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
2	Công bố đủ điều kiện mua bán thiết bị y tế ¹	Nhà thầu tham dự thầu phải được công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế theo quy định tại Nghị định 98/2021/NĐ-CP, Nghị định số 07/2023/NĐ-CP, Nghị định 04/2025/NĐ-CP và các quy định pháp luật hiện hành và cung cấp tài liệu chứng minh	Không đáp ứng yêu cầu cột (3)	Hồ sơ công bố đủ điều kiện mua bán thiết bị y tế còn hiệu lực
3	Ký mã hiệu/nhãn mác, tên nhà sản xuất, nước sản xuất, xuất xứ của hàng hóa dự thầu	Chào đầy đủ ký mã hiệu/nhãn mác, tên nhà sản xuất, nước sản xuất, xuất xứ (bao gồm từng thiết bị/ phụ kiện trong yêu cầu II . Yêu cầu về cấu hình của từng hạng mục thiết bị trong Phụ lục chương V (trường hợp không đồng bộ với thiết bị chính) Lưu ý: - Đối với các hàng hoá chào thầu, nhà thầu phải nêu cụ thể model (không nêu “xxx” hoặc các model chưa rõ ràng)	Chào thiếu một trong các nội dung: ký mã hiệu/nhãn mác, tên nhà sản xuất, nước sản xuất, xuất xứ	Theo mẫu số 10B trong chương IV, E-HSMT và bảng thông số đáp ứng kỹ thuật tại Chương V, E-HSMT.

¹ Trường hợp nhà thầu chào các trang thiết bị y tế thuộc loại A hoặc các trang thiết bị y tế thuộc loại B, C, D được mua, bán như các hàng hóa thông thường theo quy định tại khoản 1 Điều 42 Nghị định số 98/2021/NĐ-CP, nhà thầu phải tuyên bố trong bảng kê pháp lý hàng hoá theo Mẫu A.1 tại Chương V và không bắt buộc áp dụng tiêu chí này.

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng		Tài liệu chứng minh
		Đạt	Không đạt	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
4	Yêu cầu về hàng hóa	Các tiêu chí tiêu chí cơ bản của mục 4 có STT từ 4.1 đến 4.2 được đánh giá là đạt	Không đáp ứng ≥ 01 tiêu chí cơ bản (tiêu chí cơ bản của mục 2 có STT từ 2.1 đến 2.2)	
4.1	Tài liệu chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa	Đáp ứng cung cấp các tài liệu chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa theo Yêu cầu về tài liệu chứng minh tính hợp lệ hàng hóa tại tiêu mục 1.2.1 chương V thuộc E-HSMT	Không đáp ứng một trong các yêu cầu cột (3)	Tài liệu lưu hành hàng hóa theo tiêu mục 1.2.1 chương V, E-HSMT
4.2	Đặc tính, tiêu chuẩn kỹ thuật	Thông số, tiêu chuẩn kỹ thuật của hàng hóa chào thầu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT quy định tại mục 1.2 chương V thuộc E-HSMT. Phải có tài liệu kỹ thuật do hãng sản xuất phát hành (kèm bản dịch sang tiếng Việt nếu là hàng hóa nhập khẩu) (Không chấp nhận các tài liệu chứng minh thông số như: sản xuất theo kích cỡ theo yêu cầu của người sử dụng hoặc các nội dung sản xuất theo nhu cầu của người sử dụng) để	Không đáp ứng một trong các yêu cầu cột (3)	Bảng thông số đáp ứng kỹ thuật và tài liệu kỹ thuật chứng minh đáp ứng của hàng hóa theo yêu cầu tại Chương V, E-HSMT.

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng		Tài liệu chứng minh
		Đạt	Không đạt	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
		<p>chứng minh các thông tin dự thầu đáp ứng yêu cầu tại tiêu mục 1.2.3 chương V của E-HSMT.</p> <p>Các tài liệu này phải đáp ứng theo yêu cầu tại tiêu mục 1.2.1 và tiêu mục 1.2.3 chương V thuộc E-HSMT.</p> <p>Lưu ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> Tài liệu kỹ thuật là một trong số các tài liệu như sau: tài liệu kỹ thuật của nhà sản xuất; catalog; datasheet; trích yếu hướng dẫn sử dụng hoặc tài liệu tương đương khác từ nhà sản xuất phát hành (bản scan đóng dấu của nhà thầu và file PDF) để chứng minh sự phù hợp, đáp ứng về yêu cầu kỹ thuật của hàng hóa dự thầu (nếu có) và bản dịch tiếng Việt nếu là hàng hóa nhập khẩu. <p>Thứ tự ưu tiên của các tài liệu để đánh giá đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của hàng hoá dự thầu so với yêu cầu của E-HSMT: (1) Tài liệu kỹ thuật tham chiếu gốc của nhà sản xuất phát hành; (2) Tài liệu kỹ thuật tham chiếu bản dịch. Trường hợp có sự không thống nhất giữa các tài liệu nêu trên thì sẽ xác định tính chính xác dựa trên ưu tiên đã nêu. Nhà thầu chịu trách nhiệm về tính chính xác của các tài liệu nhà thầu cung cấp trong E-HSDT.</p>		

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng		Tài liệu chứng minh
		Đạt	Không đạt	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
		<p>- Trường hợp Nhà thầu chào hàng hoá với tính năng, công nghệ “tương đương” hoặc “tốt hơn” so với yêu cầu của E-HSMT thì cần cung cấp nghiên cứu, trích dẫn nguồn (VD website,...) tham chiếu của tài liệu nghiên cứu hoặc xác nhận của Cơ quan, tổ chức đánh giá độc lập và thuyết minh tính ưu việt, tốt hơn tương ứng</p>		
5	Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa và Biện pháp an toàn lao động, phòng chống cháy nổ và vệ sinh môi trường trong quá trình thực hiện gói thầu	<p>Có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa, sắp xếp nhân sự có chuyên môn đáp ứng với tiến độ đề xuất</p> <p>Có đề xuất cụ thể và hợp lý Biện pháp an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, đảm bảo vệ sinh môi trường (bao gồm: nội dung và cách thức thực hiện).</p>	<p>Không đáp ứng yêu cầu cột (3)</p>	<p>Tài liệu thể hiện giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa, sắp xếp nhân sự và Biện pháp an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, đảm bảo vệ sinh môi trường</p>
6	Kế hoạch đào tạo, chuyển giao công nghệ và hướng dẫn	<p>Có đề xuất cụ thể và hợp lý Kế hoạch đào tạo, chuyển giao công nghệ và hướng dẫn sử dụng gồm các nội dung chủ yếu sau: nội</p>	<p>Không đáp ứng yêu cầu cột (3)</p>	<p>Tài liệu thể hiện Kế hoạch đào tạo, chuyển giao công</p>

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng		Tài liệu chứng minh
		Đạt	Không đạt	
(1)	(2) sử dụng và đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì	(3) dung công việc; cách thức tiến hành. Nhà thầu cam kết cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì theo yêu cầu của từng hàng hóa trong E-HSMT.	(4)	(5) nghệ và hướng dẫn sử dụng và cam kết cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì.
7	Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp cáp hàng hóa, EPC, EP, PC, chia khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	<ul style="list-style-type: none"> Nhà thầu không vi phạm hoặc có vi phạm nhưng thực hiện bảo đảm dự thầu theo quy định tại khoản 2 Điều 20 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025. Kể từ ngày 01/01/2022 đến thời điểm đóng thầu: Nhà thầu không có hợp đồng cung cấp hàng hoá vi phạm theo quy định tại khoản 3,5,6 Điều 20 Nghị định 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025. 	Không đáp ứng một trong các yêu cầu cột (3)	Cam kết của nhà thầu.

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng		Tài liệu chứng minh
		Đạt	Không đạt	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
8	Các yếu tố cần thiết khác: Cam kết của nhà thầu	Nhà thầu cam kết theo các tiêu chí trong Mẫu B, Bản cam kết tại tiêu mục 1.2.2 Chương V thuộc E-HSMT	Không đáp ứng ≥ 01 cam kết trong Mẫu B, Bản cam kết tại tiêu mục 1.2.2 Chương V thuộc E-HSMT	Mẫu B, Bản cam kết tại tiêu mục 1.2.2 Chương V thuộc E-HSMT
KẾT LUẬN		E-HSDT được đánh giá “đạt” tất cả các tiêu chí nêu trên.		E-HSDT có ≥ 01 tiêu chí được đánh giá là “không đạt”.